



(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)  
(Issued in association with Circular No. 98/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Minister of Finance)

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Tại ngày 03 tháng 05 năm 2021 / As at 03 May 2021

<p><b>1 Tên Công ty quản lý quỹ:</b> Fund Management Company:</p> <p><b>2 Ngân hàng giám sát:</b> Supervisory bank:</p> <p><b>3 Tên Quỹ:</b> Fund name:</p> <p><b>4 Mã chứng khoán:</b> Securities Code:</p> <p><b>5 Ngày lập báo cáo:</b> Reporting Date:</p>	<p><b>Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam</b> Dragon Capital Vietfund Management Joint Stock Company</p> <p><b>Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</b> Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited</p> <p><b>Quỹ ETF VFMVN30 (E1VFN30)</b> VFMVN30 ETF (E1VFN30)</p> <p><b>E1VFN30</b> E1VFN30</p> <p><b>04 tháng 05 năm 2021</b> 04-May-21</p>
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No.	Chi tiêu Criteria	Mã số Code	Kỳ báo cáo This period 03/05/2021	Kỳ trước Last period 30/04/2021
1	<b>Giá trị tài sản ròng Net Asset Value</b>			
1.1	của quỹ/ of the Fund		8,409,756,730,537	8,410,298,398,864
1.2	của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate		2,200,930,838	2,201,072,598
1.3	của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate		22,009.30	22,010.72

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát  
Authorised Representative of Supervisory Bank



**Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)**  
**Vũ Hương Giang**  
Trưởng phòng Dịch vụ Quản trị và Giám sát Quỹ

Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ  
Authorised Representative of Fund Management Company



**Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam**  
**Nguyễn Minh Đăng Khánh**  
Giám đốc điều hành Nghiệp vụ hỗ trợ đầu tư